

Bản án số: **51** /2017/HSST
Ngày 15/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Long Thị Tuyết Mai**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Bà **Dương Thị Sơn** – Phó Giám đốc đài truyền hình huyện Sơn Dương
 2. Ông **Ma Quốc Thế** – Cán bộ nghỉ hưu
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông **Hoàng Thế Anh** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Sơn Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà:* Bà – **Nguyễn Thị Huyền Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2017/HSST, ngày 17 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Lý Văn N, sinh ngày 12/7/1991

Trú tại: Thôn H, xã Y, huyện S, Tuyên Quang; dân tộc: Dao; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 03/12; con ông: Lý Hồng L, sinh năm 1958 và bà: Triệu Thị H - Sinh năm: 1956; vợ: Triệu Thị M, sinh năm 1996; con: Có 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại (có mặt)

** Người bị hại:*

Anh Đặng Ngọc T, sinh ngày 26/9/1982; nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trú tại: Thôn B, xã Y, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Lý Văn N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 27/4/2017, Lý Văn N, sinh năm 1991, trú tại thôn H, xã Y, huyện S đến khu vực ao cá của gia đình anh Đặng Ngọc T, sinh năm 1982, trú tại thôn B, xã Y, huyện S để bắt ếch. (Gia đình anh T thuê ao cá tại

thôn H, xã Y, huyện S và dựng lán để trông coi). Khi đến nơi, N phát hiện tại lán trông cá của gia đình anh T không có người trông coi, cửa lán có khóa (móc bằng dây thép) nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau đó, N đến khu vực sào gỗ trước cửa lán nhà anh T lấy 01 con dao (dài 41 cm) rồi dùng dao chặt đứt dây thép để mở cửa đi vào trong lán. Khi vào trong, N phát hiện gần giường ngủ có 01 ổ áp LIOA, nhãn hiệu Nhật Linh, loại DRII-5000VA đặt dưới đất (dây điện đang cắm vào bảng điện) nên N lấy 01 con dao quắm (dài 60 cm) ở vách bếp (trong lán) chặt đứt dây điện rồi đem chiếc LIOA trên về nhà sử dụng. Khi về nhà, N không nói cho ai biết nguồn gốc chiếc LIOA do đâu mà có. Đến ngày 28/4/2017 anh T phát hiện hành vi trộm cắp tài sản của N nên đã báo cáo Công an xã Y giải quyết. Sau đó, N đã giao nộp lại ổ áp trên cho Công an xã Y.

Tại Kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐTTHS ngày 16/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Sơn Dương. Kết luận 01 ổ áp LIOA nhãn hiệu Nhật Linh, loại DRII 5000VA của anh Đặng Ngọc T tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 3.666.500 đồng (*Ba triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm đồng*).

Tại bản cáo trạng số 54/QĐ-KSĐT, ngày 14/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Lý Văn N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Văn N tiếp tục thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Người bị hại Đặng Ngọc T khai việc mất 01 ổ áp Lioa nhãn hiệu Nhật Linh phù hợp với lời khai của bị cáo N, bị hại đã nhận lại tài sản không có ý kiến gì về phần dân sự, về hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị HĐXX xử lý hành vi của bị cáo theo quy định của pháp luật. Ngoài ra anh T còn đề nghị được trả lại 2 con dao mà cơ quan điều tra đã thu giữ của gia đình.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lý Văn N và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; các điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lý Văn N từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Về vật chứng là 2 con dao xác định là của người bị hại, cần tuyên trả lại cho bị hại theo đề nghị của bị hại.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện VKS; bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

XÉT THẤY

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Lý Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp lời khai của bị hại và nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án cho bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 27/4/2017 tại lán trông cá của gia đình anh Đặng Ngọc T, sinh năm 1982, trú tại thôn B, xã Y, huyện S (Lán đặt tại thôn H, xã Y, huyện S), Lý Văn N, sinh năm 1991, trú tại thôn H, xã Y có hành vi trộm cắp 01 ỏn áp LIOA, nhãn hiệu Nhật Linh, loại DRII 5000 VA của anh T trị giá: 3.666.500 đồng (*Ba triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm đồng*).

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu để trộm cắp tài sản. Hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nhất thời phạm tội, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà xử cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe giáo dục phòng ngừa tội phạm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về dân sự: Người bị hại anh Đặng Ngọc T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương đã tạm giữ: 01 ỏn áp LIOA nhãn hiệu Nhật Linh, loại DRII-5000 VA. Ngày 14/6/2017 đã trả lại 01 ỏn áp LIOA cho anh T(chủ sở hữu) nên H DXX không xem xét

Đối với 01 con dao (dài 41 cm, bản rộng nhất 6,5 cm); 01 con dao quắm (dài 60 cm, bản rộng nhất 4,5 cm) cơ quan điều tra thu giữ là 2 con dao của gia đình bị hại anh Đặng Ngọc T, khi thực hiện hành vi trộm cắp bị cáo đã dùng dao cắt dây thép buộc cửa và cắt dây ỏn áp LIOA. Tại phiên tòa anh Đặng Ngọc T đề nghị

được trả lại 2 con dao. HĐXX thấy rằng đây là tài sản của người bị hại nên tuyên trả lại cho bị hại là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lý Văn N** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Lý Văn N 06** (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thử thách **01** (một) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/8/2017).

Giao bị cáo Lý Văn N cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện S, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Áp dụng: Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên trả lại cho anh Đặng Ngọc T 2 con dao: Trong đó 01 con dao (dài 41 cm, bản rộng nhất 6,5 cm); 01 con dao quắm (dài 60 cm, bản rộng nhất 4,5 cm)

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương ngày 18/7/2017).

3. Áp dụng Điều 99, 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Lý Văn N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ.
- VKSND huyện SD;
- Trại tạm giam TQ;
- Công an huyện SD;
- T.H.A dân sự huyện SD;
- Sở tư pháp tỉnh TQ;
- UBND xã Y;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Long Thị Tuyết Mai